

LỚP	STT	Mã hồ sơ	HỌ TÊN	MSHS DỰ	GT	TỔNG ĐIỂM	NV1	NV2
C08	01	K23-017	HỒ NGỌC MINH ANH	C08-01	NỮ	22.5	3	1
C08	02	K23-021	PHẠM LÊ MINH ANH	C08-02	NỮ	21.75	3	2
C08	03	K23-025	LƯƠNG NGUYỄN MAI ANH	C08-03	NỮ	21.25	3	1
C08	04	K23-026	NGHIÊM ĐÀO BAO ANH	C08-04	NỮ	24.5	3	1
C08	05	K23-071	NGUYỄN NGỌC CHÂU	C08-05	NỮ	20.25	3	1
C08	06	K23-092	PHẠM THỊ THUÝ DIỄM	C08-06	NỮ	19.5	3	1
C08	07	K23-125	NGUYỄN PHAN MỸ DUYỀN	C08-07	NỮ	19.75	3	1
C08	08	K23-127	ĐẶNG LÊ BẢO GIA	C08-08	NAM	21.25	3	5
C08	09	K23-137	ĐÀO GIA HÂN	C08-09	NỮ	21.5	3	1
C08	10	K23-139	BÙI NGỌC HÂN	C08-10	NỮ	22	3	1
C08	11	K23-147	VĂN THỊ GIA HÂN	C08-11	NỮ	21	3	2
C08	12	K23-149	TRẦN LÊ TÚ HÂN	C08-12	NỮ	22.5	3	2
C08	13	K23-185	TÔNG QUỲNH HƯƠNG	C08-13	NỮ	19.75	3	2
C08	14	K23-228	TÔNG DUY KHANH	C08-14	NAM	21	3	2
C08	15	K23-246	HUỲNH ĐĂNG KHOA	C08-15	NAM	22.5	3	2
C08	16	K23-249	NGUYỄN KIM ANH KHOA	C08-16	NAM	20.75	3	1
C08	17	K23-266	NGUYỄN HỮU ANH KIẾT	C08-17	NAM	20.75	3	1
C08	18	K23-280	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH LINH	C08-18	NỮ	20.25	3	1
C08	19	K23-282	LÊ PHAN PHƯƠNG LINH	C08-19	NỮ	19.75	3	1
C08	20	K23-305	NGUYỄN NGỌC MAI	C08-20	NỮ	19.25	3	1
C08	21	K23-310	LÂM NGUYỄN HOÀNG MINH	C08-21	NAM	26.5	3	1
C08	22	K23-326	NGUYỄN HUỲNH HÀ MY	C08-22	NỮ	19.25	3	1
C08	23	K23-349	PHẠM NGỌC PHƯƠNG NGHI	C08-23	NỮ	20.5	3	2
C08	24	K23-351	DƯƠNG MỸ NGỌC	C08-24	NỮ	22.75	3	1
C08	25	K23-359	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	C08-25	NỮ	23.25	3	2
C08	26	K23-368	ĐỖ NGUYỄN	C08-26	NAM	23	3	1
C08	27	K23-374	TRẦN THIÊN NHÂN	C08-27	NAM	20.75	3	1
C08	28	K23-379	NGUYỄN VŨ VĂN NHI	C08-28	NỮ	22.75	3	1
C08	29	K23-383	GIANG THỊ BỘI NHI	C08-29	NỮ	21.5	3	1
C08	30	K23-384	LÊ NGỌC PHƯƠNG NHI	C08-30	NỮ	23.25	3	1
C08	31	K23-425	LÊ HOÀNG PHÚC	C08-31	NAM	19	3	2
C08	32	K23-429	NGUYỄN HỒNG PHÚC	C08-32	NỮ	22	3	1
C08	33	K23-447	LƯU THỊ LAN PHƯƠNG	C08-33	NỮ	20	3	1
C08	34	K23-448	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	C08-34	NỮ	22	3	5
C08	35	K23-451	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	C08-35	NỮ	21.75	3	6
C08	36	K23-476	NGUYỄN THÀNH THÁI SƠN	C08-36	NAM	20.75	3	1
C08	37	K23-534	CHƯƠNG NGUYỄN ANH THƯ	C08-37	NỮ	20	3	2
C08	38	K23-544	THỊN NGUYỄN MINH THƯ	C08-38	NỮ	19.25	3	2
C08	39	K23-545	NGUYỄN HÀ VĂN THƯ	C08-39	NỮ	20	3	2
C08	40	K23-554	NGUYỄN NGỌC BẢO THY	C08-40	NỮ	19.75	3	2
C08	41	K23-639	NGUYỄN NGÔ PHƯƠNG UYÊN	C08-41	NỮ	19.5	3	2
C08	42	K23-640	TRẦN NGỌC TÚ UYÊN	C08-42	NỮ	19.5	3	4
C08	43	K23-641	PHẠM HOÀNG THUÝ UYÊN	C08-43	NỮ	19	3	2
C08	44	K23-685	BÀNH NHƯ Ý	C08-44	NỮ	22	3	1
C08	45	K23-HN3	NGUYỄN TÔN DUY THỊNH	C08-45				
C08	46	K23-HN2	TRẦN THỀ VINH	C08-46				